

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ CÔNG HƯỞNG CẤP HÀNG ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG

I XÃ NGỌK WANG (cũ)										
Xã Ngọk Réo										
STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số sổ lĩnh tiền	Số năm HD	Tỷ lệ TT	Tiền trợ cấp tháng này	Tổng số tiền trợ cấp	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
								TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
Tổng cộng						97.434.000	97.434.000			
TB có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 21--60%						4.923.000	4.923.000			
1	A Xam	Thôn Đăk Duông, Xã Ngọk Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	35866	0	42	4.923.000	4.923.000			
BB Có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61-70%						75.296.000	75.296.000			
1	Y Grế	Thôn Kon Jri, Xã Ngọk Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	2382	0	61	5.792.000	5.792.000			
2	A Nùng	Thôn Đăk Duông, Xã Ngọk Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	790	0	61	5.792.000	5.792.000			
3	A Lam	Thôn Đăk Duông, Xã Ngọk Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	797	0	61	5.792.000	5.792.000			
4	A Hôn	Thôn Đăk Duông, Xã Ngọk Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	2350	0	61	5.792.000	5.792.000			
5	Y Tro	Thôn Đăk Duông, Xã Ngọk Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	895	0	61	5.792.000	5.792.000			
6	Y Hộ	Thôn Đăk Duông, Xã Ngọk Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	885	0	61	5.792.000	5.792.000			
7	Y Lan	Thôn Đăk Duông, Xã Ngọk Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	2355	0	61	5.792.000	5.792.000			
8	Y Sinh	Thôn Đăk Duông, Xã Ngọk Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	2387	0	61	5.792.000	5.792.000			
9	A Đreo	Thôn Đăk Duông, Xã Ngọk Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	0870	0	61	5.792.000	5.792.000			
10	Y Đroeng	Thôn Đăk Duông, Xã Ngọk Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	2332	0	61	5.792.000	5.792.000			
11	A Tem	Thôn Kon Jri, Xã Ngọk Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	0855	0	61	5.792.000	5.792.000			
12	Y Rêu	Thôn Đăk Duông, Xã Ngọk Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	0868	0	61	5.792.000	5.792.000			
13	Y Hương	Thôn Đăk Duông, Xã Ngọk Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	0904	0	61	5.792.000	5.792.000			

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số sổ lĩnh tiền	Số năm HB	Tỷ lệ TT	Tiền trợ cấp tháng này	Tổng số tiền trợ cấp	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
								TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
Tuất BB từ 61% trở lên hưởng DXCB						17.215.000	17.215.000			
1	Y Brôch	Thôn Đăk Duông, Xã Ngok Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	874	0	0	1.565.000	1.565.000			
2	Y Hle	Thôn Đăk Duông, Xã Ngok Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	858C	0	0	1.565.000	1.565.000			
3	Y Lan	Thôn Đăk Duông, Xã Ngok Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	2373	0	0	1.565.000	1.565.000			
4	Y Phép	Thôn Đăk Duông, Xã Ngok Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	859	0	0	1.565.000	1.565.000			
5	Y Lê	Thôn Đăk Duông, Xã Ngok Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	2389	0	0	1.565.000	1.565.000			
6	Y Gầu	Thôn Đăk Duông, Xã Ngok Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	894	0	0	1.565.000	1.565.000			
7	Y Xang	Thôn Đăk Duông, Xã Ngok Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	2377	0	0	1.565.000	1.565.000			
8	Y Xing	Thôn Đăk Duông, Xã Ngok Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	795	0	0	1.565.000	1.565.000			
9	Y Bãng (Hương)	Thôn Đăk Duông, Xã Ngok Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	318	0	0	1.565.000	1.565.000			
10	Y Hai	Thôn Đăk Duông, Xã Ngok Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	2351	0	0	1.565.000	1.565.000			
11	Y Hàng	Thôn Đăk Duông, Xã Ngok Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	425A	0	0	1.565.000	1.565.000			
	Tổng số đối tượng NCC đăng ký mở tài khoản khân hàng: đối tượng									

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ CÔNG HƯỞNG CẤP HÀNG ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG

II XÃ NGỌC RÉO										
STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số sổ lĩnh tiền	Số năm HD	Tỷ lệ TT	Tiền trợ cấp tháng này	Tổng số tiền trợ cấp	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
								TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
1	A Ngang	Thôn Đăk Têng, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	77662	0	21	3.048.000	3.048.000			
2	A Thành	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	19995	0	23	2.053.000	2.053.000			
3	A Vai	Thôn Đăk Têng, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	142002	0	31	2.770.000	2.770.000			
4	A Vàng	Thôn Đăk Têng, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	8078	0	45	4.024.000	4.024.000			
TB Có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên						9.809.000	9.809.000			
1	A Cảnh	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	295	0	81	9.809.000	9.809.000			
BB Có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 41-50%						4.081.000	4.081.000			
1	A Bá	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	760	0	45	4.081.000	4.081.000			
BB Có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61-70%						69.504.000	69.504.000			
1	Y Điều	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	2371	0	61	5.792.000	5.792.000			
2	Y Nhua	Thôn Đăk Têng, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	2370	0	61	5.792.000	5.792.000			
3	A Chăng	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	2397	0	61	5.792.000	5.792.000			

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số sổ lĩnh tiền	Số năm HD	Tỷ lệ TT	Tiền trợ cấp tháng này	Tổng số tiền trợ cấp	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
								TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
4	Y Dui	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	915	0	61	5.792.000	5.792.000			
5	U Đông	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	911	0	61	5.792.000	5.792.000			
6	A Pô	Thôn Đăk Têg, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	2390	0	61	5.792.000	5.792.000			
7	Y Tin	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	2360	0	61	5.792.000	5.792.000			
8	Y Leo	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	914	0	61	5.792.000	5.792.000			
9	A Đê	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	724	0	61	5.792.000	5.792.000			
10	U Lệ	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	920	0	61	5.792.000	5.792.000			
11	Y Nhất	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	2356	0	61	5.792.000	5.792.000			
12	U Muinh	Thôn Đăk Têg, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	937	0	61	5.792.000	5.792.000			
Người phục vụ TB, TBB 81% trở lên ở gia đình						2.789.000	2.789.000			
1	A Cánh	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi		0	0	2.789.000	2.789.000			
Tuất 1 liệt sỹ						2.789.000	2.789.000			
1	Y Bok	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	5711	0	0	2.789.000	2.789.000			
Tuất vợ (chồng) lấy chồng (vợ) khác						5.578.000	5.578.000			
1	Y Đang	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	0793	0	0	2.789.000	2.789.000			
2	A Tâm	Thôn Kon Jong, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	403	0	0	2.789.000	2.789.000			
Tuất BB từ 61% trở lên hưởng ĐXCĐ						14.085.000	14.085.000			

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số sổ lĩnh tiền	Số năm HD	Tỷ lệ TT	Tiền trợ cấp tháng này	Tổng số tiền trợ cấp	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
								TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
1	Y Broang	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	916	0	0	1.565.000	1.565.000			
2	U Hruối	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	2383	0	0	1.565.000	1.565.000			
3	Y Gôl	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	912	0	0	1.565.000	1.565.000			
4	Y Drập	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	936	0	0	1.565.000	1.565.000			
5	U Hia	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	917	0	0	1.565.000	1.565.000			
6	Y Bu	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	6153A	0	0	1.565.000	1.565.000			
7	Y Hmũi	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	2396.	0	0	1.565.000	1.565.000			
8	Y Ju (du)	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	204	0	0	1.565.000	1.565.000			
9	Y Brang	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	918	0	0	1.565.000	1.565.000			
NCC giúp đỡ CM trong KC hưởng ĐXCĐ						13.112.000	13.112.000			
1	Y Gren (Grêo)	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	0002	0	0	1.639.000	1.639.000			
2	A Đam	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	0001	0	0	1.639.000	1.639.000			
3	Y Kua	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	0020	0	0	1.639.000	1.639.000			
4	A Đường	Thôn Đăk Têg, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	0045	0	0	1.639.000	1.639.000			
5	A Liang	Thôn Đăk Têg, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	0046	0	0	1.639.000	1.639.000			
6	Y Bói	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	0741	0	0	1.639.000	1.639.000			
7	Y Nuôi	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	05	0	0	1.639.000	1.639.000			

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số sổ lĩnh tiền	Số năm HD	Tỷ lệ TT	Tiền trợ cấp tháng này	Tổng số tiền trợ cấp	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
								TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
8	Y Kria	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	0001a	0	0	1.639.000	1.639.000			
Bị mắc bệnh suy giảm KNLD từ 41% - 60%						3.542.000	3.542.000			
1	Y Điều (nhik)	Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo, Tỉnh Quảng Ngãi	1131	0	60	3.542.000	3.542.000			
	Tổng số đối tượng NCC đăng ký mở tài khoản khân hàng: đối tượng									



DANH SÁCH TRỢ CẤP HƯU TRÍ XÃ HỘI THÁNG 12/2025

Theo Nghị định 176/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025 của Chính phủ

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Số tiền	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
						TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
Đối tượng Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng;					30.500.000			
1	Y Hmũi	01/01/1950	Thôn Kon Rôn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
2	Y Non	01/01/1950	Thôn Kon Krok - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
3	Y Đui	01/01/1945	Thôn Kon Gu I - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
4	Y Don	01/01/1950	Thôn Kon Rôn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
5	A Hong	20/12/1946	Thôn Kon Krok - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
6	Y Brang	01/01/1944	Thôn Kon Rôn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
7	Y Hyăn	01/01/1947	Thôn Kon Krok - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Số tiền	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
						TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
8	Y Jih	01/01/1947	Thôn Kon Krok - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
9	Siu Hmeo	01/01/1947	Thôn Kon Jong - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
10	Y Nap	23/09/1948	Thôn Kon Krok - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
11	U Bá	01/01/1950	Thôn Kon Rôn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
12	Y Khêng	01/01/1948	Thôn Kon Rôn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
13	Y Drập	01/01/1946	Thôn Kon Rôn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
14	A Bih	01/01/1949	Thôn Kon Jong - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
15	Y Krôn	17/04/1946	Thôn Kon Jong - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Số tiền	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
						TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
16	Y Nhuâ	01/01/1947	Thôn Đăk Têng - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
17	Y Noi	01/01/1950	Thôn Đăk Têng - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
18	A Bé	20/02/1948	Thôn Đăk Têng - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
19	Y Nép	01/01/1949	Thôn Đăk Têng - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
20	Y Nguâng	01/01/1949	Thôn Kon Rôn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
21	Y Nhik	01/01/1942	Thôn Kon Rôn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
22	Y Hnhê	01/01/1942	Thôn Kon Brông - xã Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
23	A Broi	01/01/1950	Thôn Kon Sơ tiu - xã Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Số tiền	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
						TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
24	Y Pơ	1905-03-14	Kon Bơ Băn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
25	A Dữu	1930	Kon Bơ Băn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
26	A Thun	1936	Kon Bơ Băn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
27	Y Tiu	1939	Kon Bơ Băn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
28	A Ai	25/4/1940	Kon Bơ Băn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
29	Y Lip	12/02/1943	Kon Bơ Băn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
30	Y Im	10/6/1941	Kon Bơ Băn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
31	Y DỮP	10/5/1940	Kon Bơ Băn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Số tiền	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
						TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
32	Y Thing	15/6/1944	Kon Bơ Băn- Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
33	Y Druì	01/01/1945	Kon Bơ Băn- Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
34	Y Liu	01/01/1942	Kon Krok- Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
35	A Đếp	01/04/1940	Kon Krok- Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
36	A Tam	1938	Kon Krok- Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
37	A Bur	1934	Thôn Kon Hơ Drế- Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
38	Y Giyuy	1924	Thôn Kon Hơ Drế- Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
39	Y Thip	01/01/1944	Kon Hơ Drế- Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Số tiền	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
						TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
40	Y BEH	04/9/1942	Thôn Đăk Têg- Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
41	Y Krun	1940	Thôn Đăk Têg- Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
42	A Lung	01/01/1941	Thôn Đăk Têg- Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
43	Y Xúak	1941	Thôn Đăk Têg - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
44	A Đuông	10/10/1943	Thôn Đăk Têg- Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
45	Y Lôm	01/01/1945	Thôn Đăk Têg- Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
46	Y Kua	1936	Thôn Kon Rôn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
47	Y Gren	1920	Thôn Kon Rôn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Số tiền	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
						TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
48	Y Bói	1924	Thôn Kon Rôn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
49	A Cảnh (U Sruối)	01/01/1938	Thôn Kon Rôn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
50	A Dan	01/01/1941	Thôn Kon Rôn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
51	Y Bel	1938	Thôn Kon Jong - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
52	Y Plien	1940	Thôn Kon Jong - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
53	Y Laih	27/10/1943	Thôn Kon Jong - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
54	Y Hlöl	01/01/1944	Kon Jong - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
55	Y Dyre	01/01/1939	Kon Hơ Dré - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Số tiền	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
						TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
56	Y NGUÔ	01/01/1946	Kon Krok - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
57	Y HIM	12/3/1947	Thôn Kon Bơ Băn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
58	Y Hnah	01/01/1947	Đăk Têng - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
59	Y Mur	10/01/1947	Kon Bơ Băn - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
60	A Nian	01/01/1948	Kon Sơ Tiú - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
61	Y Wâm	01/01/1946	Kon Sơ Tiú - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000			
Đối tượng Công dân từ đủ 70 đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không được hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định					1.500.000			
1	A Dum	1953-01-01	Thôn Kon Bơ Băn - Ngọc Réo	CÔNG dân từ đủ 70 đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không được hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	500.000			

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Số tiền	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
						TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
2	A Niêm	1955-09-16	Thôn Kon Bơ Băn - Ngọc Réo	CỔNG dân từ đủ 70 đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không được hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	500.000			
3	Y Đế	01/01/1955	Thôn Kon Bơ Băn - Ngọc Réo	CỔNG dân từ đủ 70 đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không được hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	500.000			
Tổng số đối tượng NCC đăng ký mở tài khoản khân hàng: đối tượng								

DANH SÁCH TRỢ CẤP HƯU TRÍ XÃ HỘI THÁNG 12/2025

Theo Nghị định 176/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025 của Chính phủ

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Mức hưởng	Số TK NH/Ký nhận	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
							TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
Đối tượng Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định									
1	A Dip	20/07/1945	Thôn Kon Gu I - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000	Ngân hàng Agribank 5102205163957 (A Thung)			
2	Nguyễn Thị Lan	01/01/1949	Thôn 7 - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000	Ngân hàng Vietcombank 9977717349 (Nguyễn Văn Tính)			
3	Nguyễn Thị Lương	01/01/1948	Thôn Kon Stiu II - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000	Ngân hàng Sacombank 040035742842 (Nguyễn Thế Cường)			
4	Y Thim	01/01/1946	Thôn Kon Gu I - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000	Ngân hàng Vietcombank 9345506584 (Y Don)			
5	Nguyễn Thị Phương	10/01/1949	Thôn Kon Brông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000	Ngân hàng BIDV 6250312921) (Phạm Văn Dũng)			

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Mức hưởng	Số TK NH/Ký nhận	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
							TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
Đối tượng Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định									
6	Nguyễn Đăng Lộc	02/02/1946	Thôn 7 - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000	Ngân hàng Vietcombank 9388974123 (Nguyễn Thị Nhi)			
7	Lê Thị Gọn	20/04/1946	Thôn 7 - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000	Ngân hàng Vietcombank 9388974123 (Nguyễn Thị Nhi)			
8	Y Ôm	01/01/1948	Thôn Kon Gu II - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000	Ngân hàng Agribank 5102205163957 (A Thưng)			
9	Trần Văn Vinh	02/12/1948	Thôn Kon Brông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000	Ngân hàng MB 0342718908 (Pham Van Tuan)			
10	Y Bom	01/01/1947	Thôn Kon Brông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000	Ngân hàng Vietcombank 1023401489 (Y Xap)			
11	Y Biai	01/01/1950	Thôn Kon Brông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000	Ngân hàng Vietcombank 9962232401 (Y Tuyết)			
12	Y Grê	01/01/1947	Thôn Kon Jri - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000	Ngân hàng Agribank 5101205148396 (Y Đào)			
13	Y Đàng	01/01/1948	Thôn Đăk Duông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000	Ngân hàng Vietinbank 0388472844 (A Phit)			

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Mức hưởng	Số TK NH/Ký nhận	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
							TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
Đối tượng Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định									
14	Y Grói	01/01/1950	Thôn Đăk Duông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000	Ngân hàng Vietcombank 9396633448 (A Loi)			
15	Trần Thị Cúc	06/05/1948	Thôn 7 - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
16	A Tút	01/01/1949	Thôn Kon Gu I - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
17	Y Hal	01/01/1947	Thôn Kon Gu I - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
18	Trương Thúy Pháng	26/10/1949	Thôn Đăk Duông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
19	Y Xăng	01/01/1950	Thôn Kon Jri - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
20	Y Băng	01/01/1948	Thôn Kon Brông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
21	Y Jieo	01/01/1950	Thôn Kon Brông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Mức hưởng	Số TK NH/Ký nhận	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
							TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
Đối tượng Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định									
22	Y Nhoang	01/01/1948	Thôn Kon Brông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
23	Y Hyàng	01/01/1949	Thôn Kon Gu I - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
24	Y Then	01/01/1950	Thôn Kon Gu I - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
25	Y Rĩ	01/01/1950	Thôn Kon Jri - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
26	Y Lý	20/02/1950	Thôn Kon Stiu II - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
27	Y Them	01/01/1942	Thôn Kon Gu I - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
28	A Hmôi	01/01/1947	Thôn Kon Brông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
29	A Nông	01/01/1950	Thôn Đăk Duông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Mức hưởng	Số TK NH/Ký nhận	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
							TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
Đối tượng Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định									
30	A Hôn	11/11/1949	Thôn Đăk Duông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
31	Y Dreong	01/03/1949	Thôn Đăk Duông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
32	Y Hâng	01/01/1946	Thôn Đăk Duông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
33	Y Leo	01/01/1950	Thôn Kon Jri - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
34	Y Hăng	01/01/1947	Thôn Đăk Duông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
35	Y Phép	01/01/1950	Thôn Đăk Duông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
36	A Xam	01/01/1949	Thôn Đăk Duông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
37	Nguyễn Thị Ry	01/01/1943	Kon Stiù II - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Mức hưởng	Số TK NH/Ký nhận	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
							TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
Đối tượng Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định									
38	Y Nhuh	01/01/1945	Kon Stiu II - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
39	Y Đro	1938	Thôn Đăk Duông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
40	Y Tri	1935	Thôn Đăk Duông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
41	Y Hoa	1940	Thôn Đăk Duông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
42	A Lam	1940	Thôn Đăk Duông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
43	Y Xan	01/01/1944	Thôn Đăk Duông - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
44	A - Nhir	1930	Thôn Kon Jori - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
45	Y- Trĩ	1921	Thôn Kon Jori - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Mức hưởng	Số TK NH/Ký nhận	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
							TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
Đối tượng Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định									
46	Y - Hngrê	1930	Thôn Kon Jori - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
47	Y Hyin	1940	Thôn Kon Jori - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
48	A Yĩ	01/01/1944	Thôn Kon Jori - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
49	Y Luôr	01/01/1939	Thôn Kon Jori - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
50	A Tem	1944-10-15	Thôn Kon Jori - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
51	Phạm Văn Trung	11/02/1945	Thôn 7 - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
52	Y Nhiuh	25/4/1936	Kon Gu I- Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
53	Y HUẬT	1942-01-01	Kon Gu I - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Mức hưởng	Số TK NH/Ký nhận	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
							TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
Đối tượng Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định									
54	A- Hêu	1914	Kon Gu I - Ngok Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
55	Y Un	1930	Kon Gu I - Ngok Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
56	A Tat	1941	Kon Gu I - Ngok Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
57	A Ruih	1939	Kon Gu I - Ngok Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
58	Y Bar	01/01/1943	Kon Gu I - Ngok Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
59	A Chui	01/01/1940	Kon Gu I - Ngok Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
60	Y Thân	01/01/1945	Kon Gu I - Ngok Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
61	Y Ning	01/01/1944	Kon Brông- Ngok Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176					

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Mức hưởng	Số TK NH/Ký nhận	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
							TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
Đối tượng Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định									
62	Y Rễ	1941	Thôn Kon Brông- Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
63	Y HIT	25/12/1946	Kon Gu I - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
64	Y NHIP	01/01/1946	Kon Gu I - Ngọc Réo	Công dân từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định 176	500.000				
Tổng số đối tượng NCC đăng ký mở tài khoản khân hàng: đối tượng									

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG BẢO TRỢ XÃ HỘI
HƯỞNG TRỢ CẤP THÁNG 12 NĂM 2025
(Mức hưởng theo NĐ 76/2024/NĐ-CP, ngày 01/07/2024 của Chính phủ)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Hệ số	Số tiền (đồng)	ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN		
							TÊN CHỦ TÀI KHOẢN	SỐ TÀI KHOẢN	TÊN NGÂN HÀNG
Trẻ em dưới 3 tuổi						9.750.000			
1	A Minh Dũng	13/3/2023	Kon Bơ Băn	Trẻ em dưới 3 tuổi	1,5	750.000			
2	A Vịnh	8/5/2023	Kon Bơ Băn	Trẻ em dưới 3 tuổi	1,5	750.000			
3	Y Xiu	09/3/2024	Kon Bơ Băn	Trẻ em dưới 3 tuổi	1,5	750.000			
4	A Đan Ny	06/6/2024	Kon Bơ Băn	Trẻ em dưới 3 tuổi	1,5	750.000			
5	A Đưọc	17/08/2024	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em dưới 3 tuổi	1,5	750.000			
6	A Mạnh	17/08/2024	Kon Bơ Băn	Trẻ em dưới 3 tuổi	1,5	750.000			

7	Y Bảo Ngọc	24/11/2023	Đăk Têg	Trẻ em dưới 3 tuổi	1,5	750.000			
8	Y Khả Hân	2024-05-27	Thôn Đăk Têg	Trẻ em dưới 3 tuổi	1,5	750.000			
9	Y Yến Vy	07/01/2025	Đăk Têg	Trẻ em dưới 3 tuổi	1,5	750.000			
10	Y Trâm Anh	02/6/2023	Kon Rôn	Trẻ em dưới 3 tuổi	1,5	750.000			
11	A Đăng Hưng	31/12/2023	Kon Rôn	Trẻ em dưới 3 tuổi	1,5	750.000			
12	A Lượng	04/12/2023	Kon Sơ Tiu	Trẻ em dưới 3 tuổi	1,5	750.000			
13	A Khoan	01/11/2024	Kon Hơ Drể	Trẻ em dưới 03 tuổi	1,5	750.000			
Trẻ em dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng						3.000.000			
1	Y Sinh	2011-03-12	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em dưới 16 tuổi ko có nguồn nuôi dưỡng	1,5	750.000			
2	Y Oanh	2015-11-18	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em dưới 16 tuổi ko có nguồn nuôi dưỡng	1,5	750.000			

3	A Thức	01/01/2018	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em dưới 16 tuổi ko có nguồn nuôi dưỡng	1,5	750.000			
4	A Đôi	2011-03-12	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em dưới 16 tuổi ko có nguồn nuôi dưỡng	1,5	750.000			
Trẻ em dưới 4 tuổi không nguồn nuôi dưỡng						1.250.000			
1	A Thi	2022-01-12	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em dưới 4 tuổi không nguồn nuôi dưỡng	2,5	1.250.000			
Chăm sóc 05 trẻ em dưới 16 tuổi không nguồn nuôi dưỡng						4.250.000			
1	Y Xương	14/01/2000	Thôn Kon Bơ Băn	Nuôi 04 trẻ em dưới 16 tuổi; 01 trẻ em dưới 3 tuổi ko có nguồn nuôi dưỡng	1,5	3.000.000			
				01 trẻ em dưới 4 tuổi ko có nguồn nuôi dưỡng	2,5	1.250.000			
Khuyết tật nặng						16.500.000			
1	A Đoan	3/12/1989	Thôn Đăk Têg	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
2	A Bảo	05/8/1992	Thôn Đăk Têg	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
3	Y Ba	1980	Thôn Đăk Têg	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			

4	A Quốc Vĩnh	25/12/2007	Thôn Đăk Têng	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
5	Y Yip	1976	Thôn Kon Hơ Rê	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
6	Y Pen	1984	Thôn Kon Hơ Rê	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
7	A Bên	07/8/1997	Thôn Kon Hơ Rê	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
8	Y Tak	1966	Thôn KonKrok	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
9	Y Cac (Kác)	1982	Thôn KonKrok	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
10	A Hiệp	6/10/1980	Thôn Kon Jong	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
11	A Mìn	08/9/1980	Thôn Kon Jong	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
12	A Wăn	1971	Thôn Kon Bơ Băn	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
13	A Ủk	12/10/2001	Thôn Kon Bơ Băn	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			

14	A Ồk	27/5/2007	Thôn Kon Bơ Băn	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
15	A Mìn	20/9/2004	Thôn Kon Bơ Băn	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
16	U Nhiệp	3/5/1990	Thôn Kon Rôn	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
17	U Mùi	1993	Thôn Kon Rôn	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
18	U Vũ	07/12/2000	Thôn Kon Rôn	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
19	A Xak	16/9/1983	Thôn Kon Sơ tiu	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
20	Y Dang	25/6/1984	Thôn Kon Sơ Tiu	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
21	Y Ngôi	01/01/1966	Thôn Kon Bơ Băn	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
22	Y Hót	13/4/1993	Thôn Kon Jong	Khuyết tật nặng	1,5	750.000			
Người cao tuổi Khuyết tật nặng						3.000.000			

1	Y Bui	12/2/1948	Thôn Kon Hơ Rê	Người cao tuổi Khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
2	A Ngõ (Nghoh)	1959	Thôn Kon Hơ Rê	Người cao tuổi Khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
3	A Bút	01/01/1960	Thôn Kon Hơ Rê	Người cao tuổi Khuyết tật nặng					
4	Y Kruêng	1952	Thôn Kon Sơ Tiu	Người cao tuổi Khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
Trẻ em khuyết tật nặng						28.000.000			
1	A Liêu	26/9/2013	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
2	Y Sinh	26/06/2021	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
3	U Ly Kiệt	08/11/2010	Thôn Kon Rôn	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
4	A Long Tuyển	01/6/2013	Thôn Kon Rôn	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
5	A Bảo	18/02/2017	Thôn Đăk Têg	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			

6	Y Trinh	24/12/2017	Thôn Đăk Têg	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
7	A Hoàng Kiên	09/06/2020	Thôn Đăk Têg	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
8	Y Mep	18/11/2011	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
9	Y Mít	18/3/2018	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
10	A Độc	03/02/2018	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
11	Y Minh Viện	25/4/2017	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
12	Phạm Võ Gia Vĩ	10/10/2010	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
13	A Sơ Khoa	11-12-2019	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
14	Y Nga	06/12/2020	Kon Sơ Tiu	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
15	A Hoài An	29-10-2021	Thôn Kon Sơ Tiu	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			

16	Y Phương Anh	30/04/2012	Thôn Kon Sotiu	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
17	Đào A Xuân Thà	02/01/2022	Kon Sotiu	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
18	Y Uyên Minh	10/01/2018	Thôn Kon Hơ Drế	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
19	Y Viên	03/01/2021	Thôn Kon Hơ Drế	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
20	Y Ngỡ	07/04/2016	Thôn Kon Krok	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
21	Y Bình	20/8/2022	Kon Bơ Băn	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
22	A Khứ	2022-06-23	Thôn Kon Krok	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
23	A Định	2024-12-15	Thôn Kon Hơ Drế	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
24	A Tử	2023-02-21	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
25	Y Ngoa	2024-06-02	Thôn Kon Sơ Tiu	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			

26	A Mạnh	09/5/2024	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
27	A Liêm	14/02/2016	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
28	U Dương Quyết	18/09/2024	Thôn Kon Rôn	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000			
Khuyết tật đặc biệt nặng						4.000.000			
1	A Nat	03/5/1997	Thôn Kon Bơ Băn	Khuyết tật đặc biệt nặng	2,0	1.000.000			
2	A Thua	4/6/2008	Thôn Kon Bơ Băn	Khuyết tật đặc biệt nặng	2,0	1.000.000			
3	Y Đuân	09/02/1981	Thôn Kon Sơ Tiu	Khuyết tật đặc biệt nặng	2,0	1.000.000			
4	Y Diệp	14/9/2009	Thôn Kon Sơ Tiu	Khuyết tật đặc biệt nặng	2,0	1.000.000			
Chăm sóc người KTĐBN						2.000.000			
1	A Hiền	02/08/1991	Thôn Kon Bơ Băn	Chăm sóc người KTĐBN	1,0	500.000			
2	A Thanh	4/6/1966	Thôn Kon Bơ Băn	Chăm sóc người KTĐBN	1,0	500.000			

3	A Gling	01/01/1952	Thôn Kon Sotiu	Chăm sóc người KTĐBN	1,0	500.000			
4	A Son	1979	Thôn Kon Sơ Tiu	Chăm sóc người KTĐBN	1,0	500.000			
Trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng						5.000.000			
1	Y Tiên	25/3/2020	Kon Krok	Trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng	2,5	1.250.000			
2	A Khuy	13/12/2018	Thôn Kon Bơ Băn	Trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng	2,5	1.250.000			
3	A Đo	13/08/2019	Thôn Kon Hodré	Trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng	2,5	1.250.000			
4	A Thiên	17/07/2010	Thôn Đăk Têg	Trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng	2,5	1.250.000			
Chăm sóc trẻ KTĐBN						1.000.000			
1	A Kling	01/01/1977	Thôn Kon Bơ Băn	Chăm sóc người KTĐBN	1,0	500.000			
2	Y Loah	15/5/1999	Kon Krok	Chăm sóc người KTĐBN	1,0	500.000			
Đơn thân 1 con						2.500.000			
1	Y Ding	28/12/1975	Thôn Kon Rôn	Đơn thân 1 con	1,0	500.000			
	U Dúc	2008-03-18		Con đẻ		-			

2	Y TÚY	10/3/1996	Kon Jong	Đơn thân 1 con	1,0	500.000			
	Y Tú	04/2/2019		Con đẻ		-			
3	Y Duyên	08/11/2001	Kon Rôn	Đơn thân 1 con	1,0	500.000			
	Y Kỳ Phương	08/08/2021				-			
4	Y Pen	01/01/1984	Kon Hrế	Đơn thân 1 con	1,0	500.000			
	Y Đan	03/04/2022				-			
5	Y Thi	26/8/2001	Đăk Têg	Đơn thân 1 con	1,0	500.000			
	Y Thương	04/5/2020		Con đẻ		-			
Đơn thân 2 con						3.000.000			
1	Y Nghé	02/9/1990	Kon Rôn	Đơn thân 2 con	2,0	1.000.000			
	Y Nhật Nguyệt Y Ngọc Trâm	01/01/2009 06/4/2013				-			
2	Y Trao	25/10/1997	Kon Sotiu	Đơn thân 2 con	2,0	1.000.000			
	Y Trang Y Khin	27/11/2014; 19/10/2018				-			
3	A THẮN	23/9/1984	Kon Hơ Drế	Đơn thân 2 con	2,0	1.000.000			

	Y Huệ A Thang	21/9/2011 07/9/2015		Con đẻ		-			
--	------------------	------------------------	--	--------	--	---	--	--	--

Tổng số đối tượng NCC đăng ký mở tài khoản ngân hàng: đối tượng

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG BẢO TRỢ XÃ HỘI
HƯỞNG TRỢ CẤP THÁNG 12 NĂM 2025
(Mức hưởng theo ND 76/2024/ND-CP, ngày 01/07/2024 của Chủ

							ĐĂNG
TT	Họ và tên	Năm sinh	Cư trú	Loại đối tượng	Hệ số	Số tiền (đồng)	TÊN CHỦ TÀI KHOẢN
Trẻ em dưới 16 tuổi ko có nguồn nuôi dưỡng						2.250.000	
1	Y Ngân	19/10/2014	Thôn Kon Brông	Trẻ em dưới 16 tuổi ko có nguồn nuôi dưỡng	1,5	750.000	
2	A Mâng	15/12/2009	Thôn Kon Brông	Trẻ em dưới 16 tuổi ko có nguồn nuôi dưỡng			
3	Y Đăng Khanh	2014-07-10	Thôn Kon Jri	Trẻ em dưới 16 tuổi ko có nguồn nuôi dưỡng	1,5	750.000	
4	Y Đăng Khuyên	2013-03-10	Thôn Kon Jri	Trẻ em dưới 16 tuổi ko có nguồn nuôi dưỡng	1,5	750.000	
Chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em mồ côi						2.250.000	
1	A Hùng	1974	Thôn Kon Brông	Chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em mồ côi	1,5	750.000	
2	Y Tuyền	09/5/1984	Thôn Kon Jri	Chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em mồ côi	3,0	1.500.000	
Người KTN nuôi 01 con dưới 36 tháng tuổi						750.000	
1	Phạm Thị Yê	1995-08-16	Thôn 7	Người KTN nuôi 01 con dưới 36 tháng tuổi	1,5	750.000	
Khuyết tật nặng						26.250.000	
1	Y Hyup	1979	Thôn Kon Gu I	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
2	A Bui	19/7/1980	Thôn Kon Gu I	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
3	Đặng Văn Chuẩn	1985	Thôn Kon Gu I	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
4	Y Biang	01/01/1987	Thôn Kon Gu I	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	

5	Đình Văn Hiếu	23/9/2004	Thôn Kon Gu I	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
6	Nguyễn Văn Long	13/03/1976	Kon Gu I	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
7	A Hồ	09/7/2005	Thôn Kon Gu II	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
8	Y Wuk	10/4/1996	Thôn Kon Gu II	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
9	A Oan	1975	Thôn Kon Rế	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
10	A Hiền	1974	Thôn Kon Rế	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
11	Mai Văn Tước	1976	Thôn Kon Rế	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
12	Y Lợi	9/6/1987	Thôn Kon Rế	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
13	Trương Văn I	10/5/1993	Thôn Kon Stiu II	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
14	Trần Văn Việ	10/10/1981	Thôn Kon Stiu II	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
15	A Khai	06/01/1978	Thôn Kon Stiu II	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
16	Nguyễn Văn Nhuận	1982	Thôn Kon Stiu II	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
17	Nguyễn Chí Công	18/7/2004	Thôn Kon Stiu II	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
18	Phạm Thị Yê	16/8/1995	Thôn 7	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
19	Phạm Văn Cậ	16/8/1995	Thôn 7	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
20	Huỳnh Trọng Linh	10/6/1993	Thôn 7	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
21	Bùi Thị Duyên	03/11/1992	Thôn 7	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
22	Trịnh Xuân Hiếu	6-06-2002	Thôn Kon Brông	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	

23	Trần Hoàng Bảo	16/12/1979	Kon Brông	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
24	Y Bích	15/6/2009	Thôn Kon Brông	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
25	Y Yêu	11/02/2000	Thôn Kon Jri	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
26	A BÊH	11/07/1983	Kon Jri	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
27	A Bin	1978	Thôn Đăk Duông	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
28	A Tur	1-01-1985	Thôn Đăk Duông	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
29	Y Díp	14/12/1988	Thôn Đăk Duông	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
30	Y Đai	10/5/1993	Thôn Đăk Duông	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
31	Lương Văn Tể	06/01/1993	Thôn Đăk Duông	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
32	A Tự	10/7/2004	Thôn Đăk Duông	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
33	A Minh Khoa	08/3/2009	Thôn Đăk Duông	Khuyết tật nặng	1,5	750.000	
34	A Yin	01/01/1973	Thôn Kon Gu I	Người khuyết tật nặng	1,5	750.000	
35	A Ui	15/07/1983	Thôn Đăk Duông	Người khuyết tật nặng	1,5	750.000	
Trẻ em khuyết tật nặng						10.000.000	
1	A Huy	22/6/2014	Thôn Đăk Duông	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000	
2	Y Thanh Hy	24/4/2013	Thôn Đăk Duông	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000	
3	A Thử	29/4/2012	Thôn Kon Brông	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000	
4	Y Nhuyết	08/12/2017	Kon Gu I	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000	

5	Y Như Quỳnh	24/11/2020	Kon Gu II	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000	
6	Lục Phạm Thảo Phương	24/06/2020	Kon Stiui II	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000	
7	Phan Anh Tới	11/01/2014	Kon Stiui II	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000	
8	A Vĩnh Bằng	2022-03-13	Thôn Kon Gu I	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000	
9	Nguyễn Đỗ Quốc Bảo	27/10/2018	Thôn Kon Jri	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000	
10	A Trường Kiri	29/7/2018	Thôn Đăk Duông	Trẻ em khuyết tật nặng	2,0	1.000.000	
Người cao tuổi Khuyết tật nặng						5.000.000	
1	A Chin	1943	Thôn Kon Gu I	Người cao tuổi Khuyết tật nặng	2,0	1.000.000	
2	A Vê	3/1958	Thôn Kon Brông	Người cao tuổi Khuyết tật nặng	2,0	1.000.000	
3	Nguyễn Thị Thu Lưu	3/10/1961	Thôn 7	Người cao tuổi Khuyết tật nặng	2,0	1.000.000	
4	Bùi Thị Có	20/2/1944	Thôn 7	Người cao tuổi Khuyết tật nặng	2,0	1.000.000	
5	Y Thao	01/01/1951	Thôn Kon Gu I	Người cao tuổi Khuyết tật nặng	2,0	1.000.000	
Khuyết tật đặc biệt nặng						4.000.000	
1	Đỗ Thị Nghiê	13/7/1967	Kon Stiui II	Khuyết tật đặc biệt nặng	2,0	1.000.000	
2	Nguyễn Trường Anh	10-01-1987	Kon Jri	Khuyết tật đặc biệt nặng	2,0	1.000.000	
3	Vi Thị Le	1-02-1978	Thôn Kon Brông	Khuyết tật đặc biệt nặng	2,0	1.000.000	
4	A Piang	23/6/1981	Kon Stiui II	Khuyết tật đặc biệt nặng	2,0	1.000.000	
Chăm sóc người KTĐBN						2.000.000	

1	Bùi Văn Thuý	10/8/1965	Kon Stiú II	Chăm sóc người KTĐBN	1,0	500.000	
2	Lê Thị Hải	07/06/1968	Đăk Duông	Chăm sóc người KTĐBN	1,0	500.000	
3	Vì Thị Tiếng	20-07-1978	Thôn Kon Brông	Chăm sóc người KTĐBN	1,0	500.000	
4	Y Phuih	17/3/1979	Kon Stiú II	Chăm sóc người KTĐBN	1,0	500.000	
Trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng						5.000.000	
1	Y Thơ	18/9/2011	Thôn Kon Gu I	Trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng	2,5	1.250.000	
2	A Vườn	22/8/2014	Thôn Đăk Duông	Trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng	2,5	1.250.000	
3	A Gia Hưng	15/03/2023	Kon Stiú II	Trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng	2,5	1.250.000	
4	A Khởi	04/01/2013	Thôn Kon Stiú II	Trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng	2,5	1.250.000	
Chăm sóc trẻ KTĐBN						2.000.000	
1	Y Soen	1982	Thôn Kon Gu I	Chăm sóc người KTĐBN	1,0	500.000	
2	Y Cúc	01/01/1996	Thôn Đăk Duông	Chăm sóc người KTĐBN	1,0	500.000	
3	Nguyễn Văn Út	07/07/1995	Kon Stiú II	Chăm sóc người KTĐBN	1,0	500.000	
4	Y Báo	03/9/1983	Thôn Kon Stiú II	Chăm sóc người KTĐBN	1,0	500.000	
Người cao tuổi Khuyết tật đặc biệt nặng						5.000.000	
1	A Nay	1948	Thôn Đăk Duông	Người cao tuổi Khuyết tật đặc biệt nặng	2,5	1.250.000	
2	Phạm Thị Mù	01/01/1954	Kon Brông	Người cao tuổi Khuyết tật đặc biệt nặng	2,5	1.250.000	
3	Phạm Văn Phương	10/8/1948	Kon Brông	Người cao tuổi Khuyết tật đặc biệt nặng	2,5	1.250.000	

4	Lê Viết Châu	01/7/1953	Kon Stiù II	Người cao tuổi Khuyết tật đặc biệt nặng	2,5	1.250.000	
Chăm sóc người cao tuổi KTĐBN						2.000.000	
1	Y Grỏi	1950	Thôn Đăk Duông	Chăm sóc người KTĐBN	1,0	500.000	
2	Phạm Thị Hiền	10/11/1981	Kon Brông	Chăm sóc 02 người KTĐBN	2,0	1.000.000	
3	Lê Thị Quy	03/6/1952	Kon Stiù II	Chăm sóc người KTĐBN	1,0	500.000	
Đơn thân 3 con						3.000.000	
1	Y Tuyết	11/9/1997	Kon Brông	Đơn thân 3 con	3,0	1.500.000	
	A Nữ Y Ly Nao Y Niệm	23/7/2015 27/4/2017 19/8/2018		con đẻ		-	
2	Y Nang	1988	Kon Gu II	Đơn thân 3 con	3,0	1.500.000	
	Y Chôn Y Biên A Biểu	7/1/2010 23/10/2012 11/5/2016		con đẻ		-	
Tổng số đối tượng NCC đăng ký mở tài khoản khân hàng:							

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

. đối tượng